

## BÁO CÁO

**Tổng kết việc thi hành các Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng (cũ) quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất tại thành phố Hải Phòng đối với dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận; Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Hải Dương (cũ) quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã tiến hành tổng kết việc thi hành các Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng (cũ) quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất tại thành phố Hải Phòng đối với dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận; Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Hải Dương (cũ) quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Kết quả như sau:

### I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

Theo quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính Phủ quy định:

*“15. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận.”*

Đồng thời, tại Điểm a khoản 7 Điều 48 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2025 của Chính Phủ quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung nêu trên.

Thực hiện Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2025 của Chính phủ, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng và Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

(trước đây) đã ban hành các Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận, gồm:

- Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng;

- Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

Tại thời điểm ban hành, các Nghị quyết số: 16/2024/NQ-HĐND; số 29/2024/NQ-HĐND là cơ sở pháp lý quan trọng để tạo cơ chế, chính sách thu hút đầu tư cho lĩnh vực xã hội hóa tại địa phương nhằm đáp ứng và nâng cao an sinh xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân vì mục tiêu người dân ngày càng được thụ hưởng nhiều hơn những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội.

- Quá trình triển khai thi hành các Nghị quyết nêu trên cho thấy những tác động tích cực tạo hành lang pháp lý rõ ràng để triển khai chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận trên địa bàn các địa phương...

- Tuy nhiên, thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính cấp tỉnh, theo đó thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương được hợp nhất thành một đơn vị hành chính mới là thành phố Hải Phòng. Việc hợp nhất này làm thay đổi địa giới, phạm vi quản lý lãnh thổ và hệ thống đơn vị hành chính các cấp, bao gồm cả việc điều chỉnh, sáp nhập, đổi tên các đơn vị hành chính cấp xã.

Những thay đổi nêu trên dẫn đến việc một số Nghị quyết đã ban hành trước đây không còn phù hợp về phạm vi điều chỉnh, đối tượng và địa bàn áp dụng; đồng thời, trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới) hiện đang tồn tại đồng thời hai Nghị quyết quy định cùng một chính sách. Vì vậy, để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện, việc rà soát, xây dựng và ban hành Nghị quyết mới có tính chất hợp nhất chính sách để thay thế là cần thiết.

Tại Quyết định số 06/QĐ-TTHĐND về việc ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết các nội dung được giao, trong đó chính thức giao nhiệm vụ xây dựng Nghị quyết quy định về miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa và dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố Hải Phòng

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành**

Ngay sau khi các Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng và số 29/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh

Hải Dương được ban hành, Ủy ban nhân dân các địa phương đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ việc tổ chức triển khai thực hiện; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh xã hội hóa và thu hút đầu tư vào các lĩnh vực thiết yếu.

Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành, địa phương đã khẩn trương tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết đến toàn bộ hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp; chủ động rà soát, lồng ghép các nội dung ưu đãi miễn tiền thuê đất vào quy trình thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất, bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ, đúng quy định.

Các Sở, ngành: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế thành phố đã phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp liên ngành trong việc xác định đối tượng, điều kiện hưởng ưu đãi, thẩm định hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Nhìn chung, công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành các Nghị quyết được thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm; từng bước đưa chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất đi vào thực tiễn, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển các lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn.

## **2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật.**

### **2.1. Kết quả thi hành:**

Qua thời gian triển khai thực hiện, các Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng và số 29/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương đã từng bước đi vào thực tiễn, được các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ.

Chính sách ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất đã được áp dụng đối với một số dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa, góp phần hỗ trợ các cơ sở giáo dục giảm chi phí đầu tư, ổn định hoạt động. Theo tổng hợp, đã có các dự án được hưởng ưu đãi, tiêu biểu như:

- Dự án Trường Trung học phổ thông tại phường Hồng An với diện tích khoảng 7.984,20 m<sup>2</sup>, số tiền thuê đất được miễn, giảm khoảng 1.321.836.750 đồng;

- Dự án Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Sao Mai tại phường Trần Phú với diện tích khoảng 5.964,00 m<sup>2</sup>, số tiền thuê đất được miễn, giảm khoảng 26.608.400.000 đồng;

- Một số dự án khác trong lĩnh vực giáo dục đã được xem xét, triển khai thủ tục hưởng ưu đãi theo quy định.

Việc triển khai các Nghị quyết đã góp phần giảm gánh nặng chi phí đất đai cho nhà đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để các dự án xã hội hóa được hình thành và đi vào hoạt động; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân trên địa bàn.

## **2.2. Ưu điểm:**

- Chính sách đã được triển khai thực chất, có dự án cụ thể được hưởng ưu đãi với giá trị miễn, giảm lớn, thể hiện hiệu quả rõ rệt;
- Tập trung đúng vào lĩnh vực giáo dục – lĩnh vực xã hội hóa trọng điểm, phù hợp định hướng phát triển an sinh xã hội;
- Mức ưu đãi đủ lớn để tạo động lực cho nhà đầu tư, nhất là các dự án quy mô tương đối lớn;
- Góp phần hình thành thêm cơ sở giáo dục ngoài công lập, giảm áp lực cho hệ thống công lập.

## **2.3. Nhược điểm, hạn chế:**

- Số lượng dự án được hưởng ưu đãi còn chưa nhiều, chủ yếu tập trung ở lĩnh vực giáo dục, chưa lan tỏa sang các lĩnh vực xã hội hóa khác như y tế, văn hóa, thể thao;
- Việc triển khai còn mang tính từng trường hợp cụ thể, chưa tạo thành phong trào thu hút đầu tư rộng rãi;
- Một số dự án trong danh mục còn đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục hoặc chưa hoàn tất điều kiện để được hưởng ưu đãi đầy đủ;
- Chưa có nhiều số liệu tổng hợp, đánh giá định lượng toàn diện về tác động của chính sách đến thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội.

## **3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân**

### **3.1. Khó khăn, vướng mắc**

Trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng và số 29/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- Việc xác định dự án thuộc danh mục xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận trong một số trường hợp còn chưa thống nhất, đặc biệt đối với các mô hình hoạt động có yếu tố kết hợp giữa công ích và kinh doanh;
- Trình tự, thủ tục để được hưởng chính sách miễn, giảm tiền thuê đất còn liên quan đến nhiều cơ quan, nhiều bước thẩm định, dẫn đến thời gian xử lý hồ sơ trong một số trường hợp còn kéo dài;

- Số lượng dự án được hưởng ưu đãi còn hạn chế, chủ yếu tập trung ở lĩnh vực giáo dục, chưa thu hút được nhiều dự án trong các lĩnh vực xã hội hóa khác;

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, các quy định tại hai Nghị quyết của hai địa phương trước đây có sự khác biệt nhất định, gây khó khăn trong việc áp dụng thống nhất;

- Công tác theo dõi, tổng hợp, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách chưa được thực hiện thường xuyên, thiếu cơ sở dữ liệu đầy đủ phục vụ công tác quản lý và tham mưu.

## **2. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan:

+ Hệ thống quy định pháp luật về xã hội hóa và ưu đãi đầu tư còn có nội dung mang tính khung, một số tiêu chí chưa cụ thể, dẫn đến cách hiểu và áp dụng chưa thống nhất;

+ Tình hình kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, khả năng huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư vào các lĩnh vực xã hội hóa còn hạn chế;

+ Việc sắp xếp, điều chỉnh đơn vị hành chính làm thay đổi phạm vi, đối tượng áp dụng chính sách, cần có thời gian để ổn định và đồng bộ.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong một số trường hợp chưa thật sự chặt chẽ, còn có tình trạng đùn đẩy, chậm trễ trong xử lý hồ sơ;

+ Công tác hướng dẫn, tuyên truyền chính sách đến nhà đầu tư chưa sâu rộng, dẫn đến việc tiếp cận và khai thác chính sách còn hạn chế;

+ Công tác rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung chính sách chưa được thực hiện kịp thời khi phát sinh vướng mắc trong thực tiễn;

+ Năng lực tổ chức thực hiện ở một số đơn vị còn hạn chế, nhất là trong việc đánh giá điều kiện hưởng ưu đãi và theo dõi hiệu quả sau ưu đãi.

## **4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn**

Trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng và số 29/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, trước yêu cầu phát triển và bối cảnh thực tiễn mới, đã phát sinh một số vấn đề chủ yếu liên quan đến tổ chức thực hiện:

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, việc tồn tại đồng thời các Nghị quyết của hai địa phương trước đây dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng thống nhất về phạm vi, đối tượng và địa bàn;

- Một số nội dung trong quá trình triển khai cần được rà soát, chuẩn hóa để bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Nghiên cứu Nghị quyết mới có tính chất hợp nhất chính sách để thay thế để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Bên cạnh các chính sách ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất áp dụng thống nhất theo quy định của pháp luật đối với các dự án thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư, Nghị định số 230/2025/NĐ-CP đã quy định thẩm quyền của địa phương trong việc quyết định bổ sung chính sách ưu đãi đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa không thuộc diện được hưởng ưu đãi theo điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024. Quy định này để bảo đảm tính linh hoạt trong áp dụng chính sách, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương và thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa. Trong đó, chính sách đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa có phạm vi điều chỉnh rộng hơn, bao quát cả các trường hợp chưa đủ điều kiện hưởng ưu đãi theo quy định chung nhưng vẫn đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển xã hội hóa của địa phương. Do vậy, hai nội dung này có mối quan hệ chặt chẽ, bổ sung cho nhau, hướng tới cùng một mục tiêu chính sách.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu Nghị quyết chung với tên gọi “***Quy định mức miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa và dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố Hải Phòng***” để bảo đảm bao quát đầy đủ các đối tượng, thống nhất trong áp dụng, đồng thời phát huy hiệu quả chính sách ưu đãi đất đai trong thu hút đầu tư và phát triển các lĩnh vực xã hội hóa.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành các Tổng kết việc thi hành các Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng (cũ) quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất tại thành phố Hải Phòng đối với dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận; Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Hải Dương (cũ) quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Sở Tài chính đề nghị Sở Tư pháp tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Tư pháp (để t/h);
- Sở NN&MT, Thuế TP (để p/h);
- GD, PGD T.X.T;
- VP Sở (bộ phận pháp chế);
- Lưu: VT, QLG.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Xuân Toàn**

## Phụ lục

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày tháng năm 2026 của Sở tài chính)

### 1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách miễn tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận:

Chính sách/quy định của Dự thảo	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc 1 phần)	Đề xuất xử lý
Quy định chính sách miễn tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận	Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: “Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao”	Đã thể chế hóa một phần (cụ thể hóa về chính sách đất đai)	Tiếp tục kế thừa, hoàn thiện để phù hợp địa giới hành chính sau sắp xếp
Quy định ưu đãi nhằm thu hút đầu tư vào các lĩnh vực xã hội hóa	Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung Ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công, trong đó khuyến khích xã hội hóa	Đã thể chế hóa một phần	Tiếp tục rà soát, bảo đảm áp dụng thống nhất, không gián đoạn

### 2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách miễn tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận:

Chính sách/quy định của Dự thảo	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá	Đề xuất xử lý
<p>Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng (cũ) quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất tại thành phố Hải Phòng đối với dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận; Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Hải Dương (cũ) quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc</p>	<p>Theo quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính Phủ quy định:</p> <p><i>“15. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận.”</i></p> <p>Tại khoản 7 Điều 5 Nghị định 230/2025/NĐ-CP ngày 19/8/2025 về miễn, giảm tiền thuê đất có quy định:</p> <p><i>“7. Miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục chi tiết các loại hình,</i></p>	<p>Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với hệ thống đơn vị hành chính sau khi sắp xếp; đồng thời tạo thuận lợi cho quá trình tổ chức thực hiện và kịp thời cập nhật, áp dụng các chế độ, chính sách mới.</p> <p>Tạo cơ chế, chính sách thu hút đầu tư cho lĩnh vực xã hội hóa tại địa bàn thành phố nhằm đáp ứng và nâng cao an sinh xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân vì mục tiêu người dân ngày càng được thụ hưởng nhiều hơn những</p>	<p>Chính sách miễn tiền thuê đất đối với các dự án thuộc danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa và dự án phi lợi nhuận, cùng với chính sách miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa không thuộc trường hợp được miễn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 của Luật đất đai 2024, đều là các chính sách ưu đãi về đất đai nhằm thúc đẩy phát triển lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn.</p> <p>Trong đó, chính sách đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa có phạm vi điều chỉnh rộng hơn, bao quát cả các trường hợp chưa đủ điều kiện hưởng ưu đãi theo quy định chung nhưng vẫn đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển xã hội</p>

<b>Chính sách/quy định của Dự thảo</b>	<b>Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan</b>	<b>Đánh giá</b>	<b>Đề xuất xử lý</b>
<p>ngành, nghề ưu đãi đầu tư đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Hải Dương</p>	<p><i>tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được sửa đổi, bổ sung các năm 2013, 2016 (ngoại trừ dự án được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 và được quy định cụ thể tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP).</i></p> <p><i>Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức miễn, giảm tiền thuê đất cụ thể đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa (có dự án xã hội hóa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật nhưng không thuộc dự án được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 và được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án xã hội hóa mà nội dung dự án đã được phê duyệt đáp ứng danh mục các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn về xã hội hóa quy định tại Quyết định số 1466/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo nguyên tắc không cao hơn chế độ ưu đãi được ban hành theo quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP...”</i></p>	<p>thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và đưa Hải Phòng trở thành một trong các địa phương đứng đầu cả nước về lĩnh vực an sinh xã hội hóa.</p>	<p>hóa của địa phương. Do vậy, hai nội dung này có mối quan hệ chặt chẽ, bổ sung cho nhau, hướng tới cùng một mục tiêu chính sách.</p> <p>Trên cơ sở đó, việc xây dựng và ban hành một Nghị quyết chung với tên gọi “Quy định mức miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa và dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố Hải Phòng” là phù hợp, bảo đảm bao quát đầy đủ các đối tượng, thống nhất trong áp dụng, đồng thời phát huy hiệu quả chính sách ưu đãi đất đai trong thu hút đầu tư và phát triển các lĩnh vực xã hội hóa.</p>

**3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách miễn tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận:** Không